

QUYẾT ĐỊNH
**Về quy định mức chi thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở
trên địa bàn tỉnh Kiên Giang**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 06 tháng 6 năm 2003 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 100/2014/TTLT-BTC-BTP ngày 30 tháng 7 năm 2014 của Bộ Tài chính, Bộ Tư pháp quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở;

Căn cứ Nghị quyết số 87/2014/NQ-HĐND ngày 04 tháng 12 năm 2014 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kiên Giang về quy định mức chi thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Kiên Giang;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 567/TTr-STC ngày 22 tháng 12 năm 2014 về quy định mức chi thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Kiên Giang,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Quy định mức chi thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Kiên Giang, cụ thể như sau:

1. Nội dung chi và mức chi

a) Chi thù lao cho hòa giải viên (đối với các hòa giải viên trực tiếp tham gia vụ, việc hòa giải): Mức chi tối đa 200.000 đồng/vụ, việc/tổ hòa giải;

b) Hỗ trợ chi phí mai táng cho người tổ chức mai táng hòa giải viên gặp tai nạn hoặc rủi ro bị thiệt hại về tính mạng trong khi thực hiện hoạt động hòa giải ở cơ sở: Mức chi bằng 5 tháng lương cơ sở;

c) Chi hỗ trợ hoạt động của tổ hòa giải (chi mua văn phòng phẩm, sao chụp tài liệu, nước uống phục vụ các cuộc họp của tổ hòa giải): Mức chi tối đa 100.000 đồng/tổ hòa giải/tháng;



d) Chi bồi dưỡng thành viên ban tổ chức bầu hòa giải viên tham gia họp chuẩn bị cho việc bầu hòa giải viên: Mức chi tối đa 70.000 đồng/người/buổi;

đ) Chi tiền nước uống cho người tham dự cuộc họp bầu hòa giải viên: Mức chi tối đa 10.000 đồng/người/buổi.

2. Nguồn kinh phí thực hiện cho công tác hòa giải cơ sở được bố trí trong dự toán hàng năm của từng cấp ngân sách theo phân cấp quản lý ngân sách hiện hành. Riêng đối với kinh phí hỗ trợ chi phí mai táng cho người tổ chức mai táng hòa giải viên gặp tai nạn hoặc rủi ro bị thiệt hại về tính mạng trong khi thực hiện hoạt động hoà giải ở cơ sở, Ủy ban nhân dân cấp huyện lập dự toán kinh phí hỗ trợ để tổng hợp vào dự toán ngân sách cấp mình, trình cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định và thực hiện phân bổ cho Ủy ban nhân dân cấp xã để chi trả tiền hỗ trợ theo quyết định của Ủy ban nhân dân cấp huyện.

3. Các nội dung chi, mức chi còn lại thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở được thực hiện đúng theo Thông tư liên tịch số 100/2014/TTLT-BTC-BTP ngày 30 tháng 7 năm 2014 của Bộ Tài chính, Bộ Tư pháp và các văn bản quy định hiện hành.

Điều 2. Giao trách nhiệm cho Giám đốc các Sở: Tư pháp, Tài chính hướng dẫn và tổ chức triển khai thực hiện Quyết định này.

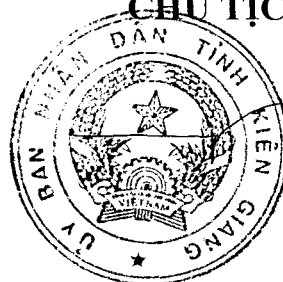
Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc (Thủ trưởng) các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký và bãi bỏ Mục 4 chi thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở tại Biểu mức chi có tính chất đặc thù trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn tỉnh Kiên Giang ban hành kèm theo Quyết định số 27/2014/QĐ-UBND ngày 29 tháng 8 năm 2014 của UBND tỉnh Kiên Giang về việc quy định mức chi đảm bảo cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

Nơi nhận:

- Bộ Tài chính, Bộ TP;
- Cục Kiểm tra VBQPPL-Bộ Tư pháp;
- Website Chính phủ;
- TT. Tỉnh uỷ; TT. HĐND tỉnh;
- TV. UBND tỉnh;
- UBMTTQ VN tỉnh;
- Như Điều 3 của QĐ;
- Công báo tỉnh;
- LĐVP, CVNC;
- Lưu: VT, nkguyen (02b).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Lê Văn Thi